

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HS-ST

Ngày 14-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đợi và ông Bùi Đức Dầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh là Thư ký viên của Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng cơ sở 01 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Thanh S**, tên gọi khác: không, sinh năm 2002 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977 và bà Trần Thị T, sinh năm 1981; có vợ là Võ Phương V, sinh năm 2005; tiền án: 01 – Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông cũ xử phạt Nguyễn Thanh S 06 tháng cải tạo không giam giữ (được khấu trừ 21 ngày); ngày 29/5/2025 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, tiền sự: không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú; tại ngoại - Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/8/2025, trong lúc ngồi uống nước tại quán cà phê của anh Lê Văn Q (số nhà D, đường L, thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng), Nguyễn Thanh S, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Thế A rủ nhau đánh bài binh được thua bằng tiền. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân P đến cùng tham gia đánh bạc. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an xã Đ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc.

Cách thức đánh bạc: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá chia cho các người chơi, mỗi người chơi 09 lá bài để xếp bài thành 03 chi, mỗi chi 03 lá bài sao cho độ mạnh của các chi tăng dần (chi đầu < chi giữa < chi cuối). Mức cược: 10.000 đồng/chi, nếu người nào thua cả 03 chi thì thua 30.000 đồng/người. Cách tính thắng thua: So bài bằng cách tính điểm mỗi chi, nếu người chơi có chi bằng điểm nhau thì so chất của lá bài và tính tiền từng chi giữa các người chơi, mỗi chi thắng thì được ăn 10.000 đồng từ người thua; nếu người chơi có bài mậu binh là 03 chi mỗi chi có 03 lá bài liên tiếp nhau hoặc 03 lá bài giống nhau thì thắng ngay, không cần so chi và ăn số tiền 30.000 đồng của mỗi người chơi còn lại.

Số tiền dùng đánh bạc: Nguyễn Thanh S 500.000 đồng, Nguyễn Xuân P 930.000 đồng, Nguyễn Xuân B 240.000 đồng, Nguyễn Thế A 1.000.000 đồng.

Vật chứng đã thu giữ: Số tiền 2.670.000 đồng Việt Nam và 01 bộ bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS(KV8), ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng truy tố Nguyễn Thanh S về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng ý cáo trạng truy tố về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.670.000 đồng Việt Nam đã sử dụng đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ là công cụ sử dụng đánh bạc do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục phiên tòa.

[3]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã thu giữ lưu hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 45 phút tại thôn A, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thanh S có hành vi sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 2.670.000 đồng trong khi bản thân đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và quan điểm về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Tội phạm và hình phạt được Bộ luật Hình sự quy định như sau:

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ; bị cáo có đủ nhận thức để biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, vai trò thực hiện hành vi phạm tội cũng như nhân thân để đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Song, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; đồng thời, xét về hoàn cảnh kinh tế thì bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.670.000 đồng Việt Nam đã sử dụng đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ là công cụ sử dụng đánh bạc do không còn giá trị sử dụng.

[6]. Đối với Nguyễn Xuân P, Nguyễn Xuân B và Nguyễn Thế A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” là đúng quy định pháp luật.

[7]. Đối với anh Lê Văn Q không biết các đối tượng sử dụng quán cà phê của mình làm địa điểm đánh bạc nên không đặt vấn đề giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 09 (chín) tháng tù, tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.670.000 đồng Việt Nam (theo ủy nhiệm chi số 01 lập ngày 04/11/2025).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8-Lâm Đồng).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với quyết định có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8-Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8-Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Diễm My